

Số: /VHL-KHTC  
V/v triển khai thực hiện Nghị định  
số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025  
của Chính phủ, Chỉ thị số 47/CT-TTg  
ngày 24/12/2024 của Thủ tướng  
Chính phủ

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc

Ngày 01/01/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 03/2025/NĐ-CP quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025; thực hiện Công văn số 994/BTC-QLCS ngày 23/01/2025 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ, Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 24/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm) đề nghị các đơn vị trực thuộc thực hiện một số nội dung như sau:

1. Nghiên cứu và triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ và Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 24/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đơn vị báo cáo Viện Hàn lâm để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thực hiện quy định về xử lý chuyển tiếp đối với nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ quan của Đảng, đơn vị sự nghiệp của Đảng, doanh nghiệp quản lý, xử lý theo quy định tại Chương III Nghị định số 03/2025/NĐ-CP theo đúng quy định của pháp luật.

4. Hằng năm, đơn vị có nhà, đất bị lấn, chiếm gửi báo cáo Viện Hàn lâm về tình hình xử lý việc lấn, chiếm và trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan đến việc phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý việc lấn, chiếm.

5. Thực hiện rà soát, báo cáo các cơ sở nhà, đất hiện đang quản lý, sử dụng và báo cáo việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, cụ thể như sau:

a) Rà soát, lập danh mục các cơ sở nhà, đất hiện đang quản lý, sử dụng và báo cáo tiến độ, kết quả sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý tại Phụ lục 01 kèm theo, lưu ý:

- Nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý nhà, đất quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP;

- Nhà, đất không thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý nhà, đất quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (trong đó đơn vị nêu rõ căn cứ cơ sở nhà, đất đó không thuộc phạm vi sắp xếp thuộc trường hợp nào theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP).

b) Lập Báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý đối với các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP theo Mẫu số 01 kèm theo (gửi kèm bản sao các hồ sơ pháp lý về nhà, đất và giấy tờ có liên quan đến phương án đề xuất của từng cơ sở nhà, đất).

Đơn vị chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của các thông tin kê khai, hồ sơ pháp lý về nhà, đất và hồ sơ khác phục vụ việc tổng hợp, lập, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất. Trường hợp các hồ sơ pháp lý về nhà, đất không có hoặc có nhưng bị thất lạc thì đơn vị có văn bản xác nhận về việc này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận của mình; văn bản xác nhận được thay thế cho các hồ sơ không có hoặc bị thất lạc để phục vụ việc tổng hợp, lập, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

c) Báo cáo danh mục cơ sở nhà, đất bị lấn, chiếm tại Phụ lục 02 kèm theo.

d) Thời gian gửi báo cáo: Trước ngày 20/3/2025.

đ) Nơi nhận báo cáo: Viện Hàn lâm (đồng thời gửi file “.docx”/“.xlsx” về địa chỉ email: [thuyduong@vast.vn](mailto:thuyduong@vast.vn)) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm.

Đề nghị Thủ trưởng đơn vị đôn đốc thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Viện Hàn lâm và pháp luật về thời hạn báo cáo và tính chính xác của số liệu báo cáo.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- PCT. Lê Trường Giang (để b/c);
- Trưởng Ban KHTC (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC. TD.

**TL. CHỦ TỊCH**  
**KT. TRƯỞNG BAN KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Phùng Ngọc Tuấn Anh**

**PHỤ LỤC 01**  
**KẾT QUẢ RÀ SOÁT DANH MỤC VÀ TIẾN ĐỘ, KẾT QUẢ SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT**  
**THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA ĐƠN VỊ**

(Kèm theo Công văn số /VHL-KHTC ngày / /2025 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

TT	Địa chỉ nhà, đất	Số cơ sở nhà, đất do đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP đang quản lý, sử dụng tại thời điểm ngày 01/01/2025			Cột (5) chi tiết theo phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước ngày 01/01/2025 (*)								Số cơ sở nhà, đất còn phải sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP	Ghi chú
		Tổng số	Không thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP	Thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP	Tổng số	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Thu hồi	Điều chuyển	Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng	Hình thức khác		
(1)	(2)	(3)=(4) +(5)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8) +(9)+(10)+ (11)+(12)+ (13)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)= (5) - (6)	(15)
1														
2														
3														

**Ghi chú:**

(\*) Pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trước ngày 01/01/2025 bao gồm: Quyết định số 80/2001/QĐ-TTg, Quyết định số 111/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Số liệu tổng hợp tại các cột (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13): Được xác định theo phương án phê duyệt gần nhất, đảm bảo nguyên tắc một cơ sở nhà, đất chỉ kê 01 lần, tránh trùng lặp.

**PHỤ LỤC 02**  
**BÁO CÁO DANH MỤC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT BỊ LẤN, CHIẾM**

*(Kèm theo Công văn số /VHL-KHTC ngày / /2025 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)*

TT	Địa chỉ nhà, đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )		Hiện trạng của cơ sở nhà, đất	Ghi chú
		Đất	Nhà		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(8)
1					
2					
...					

## BÁO CÁO

### KÊ KHAI VÀ ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT (Áp dụng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng nhà, đất)

Địa chỉ nhà, đất: Ghi đầy đủ theo số nhà, đường phố (tổ), phường (xã, thị trấn), quận (huyện, thành phố, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc thành phố trực thuộc trung ương), tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;

Căn cứ thực tế quản lý, sử dụng tài sản, .....<sup>1</sup> lập Báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất như sau:

#### I. Báo cáo kê khai

##### 1. Đất

a) **Diện tích:** Ghi tổng diện tích khuôn viên đất theo đơn vị tính m<sup>2</sup> hiện đang quản lý, sử dụng theo hồ sơ pháp lý về đất đai; trường hợp số liệu giữa hồ sơ pháp lý và số liệu thực tế đang quản lý, sử dụng khác nhau thì ghi theo số thực tế đang sử dụng và ghi rõ lý do chênh lệch, tài liệu chứng minh số liệu chênh lệch (nếu có). Ghi rõ nguồn số liệu để xác định diện tích tại thời điểm kê khai (Ví dụ: Bản đồ hiện trạng vị trí số... ngày do... lập hoặc Bản vẽ sơ đồ nhà, đất số.... do .... lập/Hồ sơ hoàn công/Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản...).

<sup>1</sup> Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị lập Báo cáo kê khai và đề xuất phương án.

**b) Mục đích sử dụng:** Ghi mục đích sử dụng đất theo Văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư xây dựng, mua sắm....

**c) Hiện trạng sử dụng:**

- Diện tích sử dụng vào mục đích chính (diện tích đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, bao gồm cả diện tích sân, vườn và đường đi nội bộ):...m<sup>2</sup>;

- Diện tích cho mượn: ....m<sup>2</sup>;

- Diện tích cho thuê: ...m<sup>2</sup>;

- Diện tích đã bố trí làm nhà ở: ...m<sup>2</sup>;

- Diện tích đang bị lấn, chiếm: ...m<sup>2</sup>;

- Diện tích sử dụng vào mục đích khác (ghi cụ thể mục đích sử dụng): ...m<sup>2</sup>;

- Diện tích bỏ trống, chưa sử dụng: ...m<sup>2</sup>.

**2. Nhà<sup>2</sup>**

Số TT	Danh mục	Số tầng	Diện tích (m <sup>2</sup> )			Hiện trạng sử dụng	Ghi chú
			Xây dựng nhà	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Ngôi 1						
2	Ngôi 2...						
...	Ngôi ....						
	<b>Cộng</b>						

\* *Hướng dẫn các chỉ tiêu:*

- Cột (2) Danh mục: Ghi cụ thể từng ngôi nhà theo hồ sơ theo dõi và thực tế quản lý, sử dụng của đơn vị.

- Cột (3) Số tầng: Ghi theo hồ sơ pháp lý có liên quan hoặc thực tế theo hồ sơ theo dõi của đơn vị.

<sup>2</sup> Đối với trường hợp thuộc quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị định thì cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ kê khai đối với phần diện tích nhà, đất được giao quản lý, sử dụng.

- Cột (4) Diện tích xây dựng nhà: Ghi diện tích chiếm đất theo đơn vị tính m<sup>2</sup> của từng ngôi nhà trên khuôn viên cơ sở nhà, đất.

- Cột (5) Diện tích sàn xây dựng nhà: Ghi diện tích sàn xây dựng của các tầng, bao gồm cả các tầng hầm, tầng nửa hầm, tầng lửng, tầng kỹ thuật, tầng áp mái và tầng tum theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng của từng ngôi nhà được xác định theo các hồ sơ pháp lý có liên quan hoặc theo diện tích đo vẽ thực tế của đơn vị....

- Cột (6) Diện tích sàn sử dụng nhà: Ghi diện tích sàn sử dụng nhà của từng ngôi nhà trên khuôn viên đất theo các hồ sơ pháp lý có liên quan hoặc theo diện tích đo vẽ thực tế của đơn vị...

\* Đơn vị bắt buộc phải kê khai thông tin tại cột (4), (5) và (6) trong trường hợp có thông tin cả 03 cột; trường hợp cột nào không có thông tin thì ghi “không có số liệu”. Đơn vị phải ghi rõ căn cứ xác định số liệu diện tích tại thời điểm kê khai của cột (4), (5), (6) vào cột ghi chú (cột 8).

Cột (7) Hiện trạng sử dụng: Ghi hiện trạng sử dụng của từng ngôi nhà trên khuôn viên đất; trường hợp 1 ngôi nhà được sử dụng đan xen nhiều mục đích thì hiện trạng ghi theo diện tích của từng mục đích sử dụng.

**3. Công trình khác gắn liền với đất:** Biểu số liệu này được kê khai các công trình gắn liền với đất như vật kiến trúc, tường rào, trạm điện, bể nước...

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Hiện trạng sử dụng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công trình 1	Cái/chiếc			
2	Công trình 2...	Cái/chiếc			
....	Công trình .....				
	<b>Cộng</b>				

\* *Hướng dẫn các chỉ tiêu:*

- Cột (2) Danh mục tài sản: Ghi cụ thể tên công trình gắn liền với đất.
- Cột (3) Đơn vị tính: Ghi đơn vị tính phù hợp với tài sản.
- Cột (5) Hiện trạng sử dụng: Ghi hiện trạng sử dụng hiện tại của từng công trình.

**4. Tài sản khác:** Biểu số liệu này chỉ được kê khai trong trường hợp hình thức xử lý nhà, đất là “điều chuyển”, “chuyển giao” mà cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhà, đất có nhu cầu điều chuyển, chuyển giao cả các tài sản khác trong cùng cơ sở nhà, đất (ngoài nhà, đất, công trình gắn liền với đất), ví dụ: bàn, ghế, máy móc, thiết bị....

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tài sản A	Cái/chiếc			
2	Tài sản B...	Cái/chiếc			
....	Tài sản ....				
	<b>Cộng</b>				

\* Ghi chú: Danh mục tài sản khác nêu trên do cơ quan, tổ chức, đơn vị lập. Trong quá trình lập, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất nếu có thay đổi thông tin liên quan đến tài sản khác thì thực hiện cập nhật thông tin tại Danh mục tài sản đính kèm Công văn đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

## II. Hồ sơ pháp lý và các hồ sơ có liên quan

**1. Hồ sơ pháp lý:** Ghi đầy đủ các loại giấy tờ pháp lý về nhà, giấy tờ pháp lý về đất như: Quyết định giao đất, cho thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; Biên bản bàn giao nhà, đất; Hợp đồng thuê đất, Hợp đồng thuê nhà, Thông tin quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng (nếu có), hồ sơ xây dựng, mua sắm, giao, ...và các hồ sơ để xác định diện tích xây dựng, diện tích sàn xây dựng và diện tích sàn sử dụng.

Trường hợp các hồ sơ pháp lý về nhà, đất không có hoặc có nhưng bị thất lạc thì ghi rõ là “không có” hoặc “thất lạc” kèm theo Văn bản xác nhận về việc không có hồ sơ pháp lý hoặc có nhưng bị thất lạc của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận của mình.

- Giấy tờ pháp lý khác có liên quan (nếu có).

**2. Hồ sơ liên quan đến phương án (hình thức) xử lý như:** Văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản điều chuyển (trong trường hợp điều chuyển); Quyết định về cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ; Văn bản bố trí nhà, đất làm nhà ở....



### III. Đề xuất phương án

**1. Phương án đề xuất:** Ghi cụ thể hình thức sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP. Trường hợp một cơ sở nhà, đất áp dụng nhiều hình thức xử lý thì ghi đầy đủ hình thức theo quy định và xác định cụ thể diện tích đất, diện tích nhà theo từng hình thức xử lý.

**2. Cơ sở đề xuất phương án:** Căn cứ quy định, điều kiện áp dụng của từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 13, khoản 1 Điều 14 và khoản 1 Điều 16 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP để thuyết minh cụ thể cơ sở đề xuất phương án. (Ví dụ đề xuất phương án “thu hồi” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 (nhà, đất sử dụng không hiệu quả hoặc giảm nhu cầu sử dụng do thay đổi tổ chức bộ máy, thay đổi chức năng, nhiệm vụ)); ....

**NGƯỜI LẬP BÁO CÁO**  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

....., ngày.....tháng.....năm.....  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

---

**Ghi chú:** Mẫu này sử dụng để cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng nhà, đất lập Báo cáo kê khai và đề xuất phương án xử lý đối với từng cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý.